TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/HS-ST
Ngày 06-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Minh Tường;

2. Ông Trần Chí Tâm.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đức Đang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Quang K, sinh năm 19 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tấn S và bà Dương Ngọc T; có vợ tên Lê Thanh N và 01 người con; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25-01-2024 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Chị Bùi Thanh T1, sinh năm 2003; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Công T2, sinh năm 1991; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3. Anh Lâm Văn T3, sinh năm 1989; nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 03-01-2023, K lên mạng xã hội Facebook liên hệ với tài khoản có tên tiếng Anh nhưng không nhớ rõ nội dung, thấy có người rao bán xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Future FI, biển số 93F1-639.06, số máy: JC90E037443, số khung: RLHJC765NY172046, với giá 22.000.000 đồng, thấy xe còn mới, bán giá rẻ nên K gọi bằng Facebook nói chuyện với người bán nhưng không hỏi tên và thông tin lai lịch, người này nói xe đang trả góp nên chỉ có giấy chứng nhận đăng ký xe bản phô tô. K thương lượng với người bán và mua xe với giá 19.000.000 đồng, người bán xe yêu cầu K đến trước bến xe T để nhận xe rồi giao tiền. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, K đi xe buýt từ huyện T đến bến xe T rồi liên lạc với người bán, khoảng 15 phút sau có 02 thanh niên chạy xe đến giao cho K và nhận tiền. Khi nhận xe K không kiểm tra số khung, số máy và tình trạng ổ khóa xe, không làm giấy tờ mua bán xe, không có người chứng kiến và K không lấy số điện thoại hay giấy tờ tùy thân của người bán, người giao xe, chỉ nhận bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 93090655 mang tên Lê Quốc T4, ngụ ấp F, xã L, huyện L, tỉnh B.

Đến khoảng hơn 12 giờ ngày 04-01-2023, K điều khiển xe mô tô nêu trên đến nhà anh Nguyễn Công T2 chơi. Tại đây, T2 thấy xe K chạy đến còn mới nên hỏi K về nguồn gốc xe thì K nói xe mua của người khác, còn đang trả góp nên chỉ có giấy chứng nhận đăng ký phô tô. Thấy xe còn mới và giá xe K mua rẻ nên T2 hỏi mua lại xe để làm phương tiện đi lại thì K đồng ý bán cho T2 với giá 20.000.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T2 đưa xe mô tô nêu trên cho anh Giãng Văn L, sinh năm 1990, ngụ HYPERLINK \l "link"\o "ấp Tân Minh, xã Tân Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh"ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T điều khiển đi mua bia về uống. Trong lúc điều khiển xe chạy trên đường thì xảy ra tai nạn giao thông do va chạm với 01 con chó.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô nêu trên có biển số thật 63D1-300.56 là của chị Bùi Thanh T1 bị mất trộm vào tối ngày 02-01-2023 tại số nhà A, đường N, Phường A, quận G, thành phố Hồ Chí Minh và đã trình báo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

** Kết quả định giá tài sản:*

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 38/KL-HĐĐGTS ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Future FI, số máy: JC90E037443, số khung: RLHJC765NY172046, có giá trị 30.266.667 đồng.

- Tại Bản kết luận định giám định số: 2973/KL-KTHS ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Future FI, số máy: JC90E037443, số khung: RLHJC765NY172046, không bị đục xóa số khung, số máy.

** Kết quả kê biên tài sản:* qua xác minh K không có tài sản nào giá trị nên không tiến hành kê biên.

** Phần trách nhiệm dân sự:*

- Chị Bùi Thanh T1 yêu cầu K bồi thường tiền sửa chữa xe và chi phí đi lại là 8.000.000 đồng, K đã bồi thường xong, chị T1 không yêu cầu bồi thường thêm.

- Anh Nguyễn Công T2 không yêu cầu K bồi thường số tiền 20.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKSTB, ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Quang K về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Quang K phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự và đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Quang K từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng; không phạt bổ sung bị cáo.

** Về xử lý vật chứng:* căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

** Về trách nhiệm dân sự:* ghi nhận chị T1 đã nhận lại xe mô tô và 8.000.000 đồng do bị cáo K bồi thường tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm; ghi nhận anh T2 không yêu cầu bị cáo K bồi thường số tiền 20.000.000 đồng

Bị cáo K thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: bị cáo K biết hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện như sau: vào khoảng 12 giờ ngày 03-01-2023, K lên mạng xã hội Facebook liên hệ với tài khoản có tên tiếng Anh mua một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Future FI, biển số 93F1-639.06 (qua điều tra xác định biển số thật của xe là 63D1-300.56, chủ xe là chị Bùi Thanh T1, xe bị mất trộm vào tối ngày 02-01-2023), có giá trị 30.266.667 đồng, với giá 19.000.000 đồng và nhận xe tại bến xe T vào khoảng 14 giờ cùng ngày. Khi nhận xe K nghi ngờ xe do phạm tội mà có nhưng vì ham giá rẻ nên đồng ý mua và không kiểm tra số khung, số máy, tình trạng ổ khóa xe, không làm giấy tờ mua bán, không lấy số điện thoại hay giấy tờ tùy thân của người bán, người giao xe, chỉ nhận bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe. Đến ngày 04-01-2023, K bán lại xe cho anh T2 với giá 20.000.000 đồng, hưởng lợi 1.000.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Bùi Quang K đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKSTB, ngày 14-6-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo K và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Bị cáo có đủ nhận thức biết rõ việc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật, nhưng vì ham giá rẻ và thu lợi bất chính mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo.

4.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

4.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường cho chủ xe số tiền 8.000.000 đồng và tại phiên tòa K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi của mình, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Hình phạt áp dụng: bị cáo K có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nghề nghiệp và thu nhập hàng tháng từ công việc tài xế, nên Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng có tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo K đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với anh T2 có hành vi mua xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Future FI nêu trên của bị cáo K, nhưng anh T2 không biết rõ xe mô tô do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh không xử lý đối với anh T2 là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 biển số xe mô tô số 93F1-639.06 là biển số giả, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, màu Gold của bị cáo K sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- Số tiền Việt Nam 20.000.000 đồng anh T3 giao nộp là tiền bị cáo K trả nợ cho anh T3, đây là giao dịch dân sự giữa hai bên, không liên quan vụ án và anh T3 có yêu cầu được nhận lại tiền, nên cần trả lại cho anh T3.

[8] Về trách nhiệm dân sự: chị T1 đã nhận lại xe mô tô và 8.000.000 đồng do bị cáo K bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm; anh T2 không yêu cầu bị cáo K bồi thường 20.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: bị cáo K là người bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Quang K phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*".

Căn cứ khoản 1 Điều 323; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Quang K 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số xe mô tô số 93F1-639.06;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, màu Gold, số IMEI: 357177507726433 của bị cáo Bùi Quang K;

- Trả lại cho anh Lâm Văn T3 số tiền Việt Nam 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, kèm theo bản Kết luận giám định số 948 ngày 16-5-2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T và bảng kê số seri tiền (bản sao y).

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-6-2024).

3. Về án phí: căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Quang K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP. HCM;
- PKTNV- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Chi cục THA DS huyện Tân Biên;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Thúy